

Số: 01/2022/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 06 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Tân.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 271/2021/TLST-VHNGĐ ngày 06/12/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 242/2021/QĐST-HNGĐ ngày 23/12/2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-Chị **Nguyễn Thị Th** – Sinh năm 1980.

Hộ chiếu số: N1452578, Do Đại sứ quán Việt Nam tại Pháp cấp ngày 10/01/2012. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: KDC K, phường V, Thành phố C, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú hiện nay: 12 R 9221 S- France. (Cộng hòa Pháp). Vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

-Anh **Trần Văn V** - Sinh năm 1977

Địa chỉ: KDC Kiệt Đ, phường V, TP C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền giao, nhận các văn bản tố tụng của chị Thúy: Chị Nguyễn Thị H - Địa chỉ liên hệ: Số 107 Ng, phường Th, quận T, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình của chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Văn V cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Văn V được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện C, tỉnh Hải Dương ngày 03/5/2000 (nay là Phường V, Thành phố Chí Linh). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách của hai người không hòa hợp trong sinh hoạt. Từ năm 2003 chị Th đã đi nước ngoài lao động cho đến nay. Thời gian đầu còn liên lạc với anh V và con cái nhưng nay đã chấm dứt liên lạc và không còn quan tâm gì tới nhau. Do vậy, cả chị Th và anh V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung. Chị Th và anh V có một con chung là Trần Văn Th – sinh ngày 27/5/2001 hiện đã trưởng thành nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th và anh V đều xác định không có tài sản chung, nợ chung nên cả hai đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh V tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp:

Chị Th và anh V vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt đồng thời giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật. Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng giải quyết việc dân sự và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Văn V; Về lệ phí: Anh V tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Văn V có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Chị Th hiện đang cư trú tại: 12 R- 9221 S-France. (Cộng hòa Pháp). Do vậy, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết, chị Th và anh V đều có đơn đề nghị

giải quyết vắng mặt. Chị Th đã gửi đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và giấy ủy quyền đến Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Các tài liệu này đã được Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Cộng hòa Pháp chứng thực. Do vậy, có đủ cơ sở khẳng định ý chí, nguyện vọng ly hôn của chị Th. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định giải quyết vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Văn V được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Chí Linh (nay là phường V, thành phố Chí Linh) ngày 03/5/2000 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được vài năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách của hai người không hòa hợp, không có sự tin tưởng lẫn nhau trong quan hệ hôn nhân. Từ năm 2003 chị Thúy đã đi nước ngoài lao động cho đến nay. Vợ chồng cũng không còn quan tâm gì tới nhau. Chị Th và anh V đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Th và anh V có một con chung là Trần Văn Th – Sinh ngày 27/5/2001 hiện đã trưởng thành nên không đề nghị giải quyết. Do vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th và anh V đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không đề nghị giải quyết. Do vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh V chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị **Nguyễn Thị Th** và anh **Trần Văn V**

2. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Trần Văn V chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và

gia đình. Được đổi trừ với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0004612 ngày 03/12/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND phường V, TP Chí Linh (để ghi sổ hộ tịch).
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Tân